

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 1637/KH-BCĐTUATTP ngày 05/12/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023;

Theo đề nghị của Sở Y tế (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về an toàn thực phẩm) tại Tờ trình số 315/TTr-SYT ngày 18/12/2022 và đề nghị của Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Sở Y tế (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm) chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch ban hành tại Điều 1 đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra; báo cáo tình hình thực hiện cho Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: YT, NN&PTNT, CT (báo cáo);
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các hội đoàn thể;
- Cục QLTT tỉnh; Công an tỉnh;
- Báo BĐ, Đài PTHH Bình Định;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh + CV;
- Lưu: VP, K15.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày / /2022 của UBND tỉnh)

Thực hiện Kế hoạch số 1637/KH-BCĐTU'ATTP ngày 05/12/2022 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm - Bộ Y tế triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023; UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra liên ngành từ tỉnh đến cấp huyện, xã; tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các cơ sở, làng nghề chế biến thực phẩm.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về ATTP cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian thực hiện: Từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 12/3/2023.

2. Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông:

- Phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch; tổ chức các hoạt động truyền thông về bảo đảm chất lượng ATTP, tạo chuyên mục, chuyên đề, diễn đàn trao đổi sâu rộng giữa nhà khoa học, nhà quản lý, người sản xuất kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất kinh doanh thực phẩm theo quy định, về quản lý ATTP nơi diễn ra Lễ hội, quản lý ATTP theo tình hình thực tế của từng địa phương.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; huy động toàn xã hội

tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2023.

- *Nội dung tuyên truyền: Theo Phụ lục 1 đính kèm.*

2. Hoạt động kiểm tra:

a) Cấp tỉnh: Giao Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về ATTP (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, phê duyệt kế hoạch kiểm tra về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn tỉnh; ban hành Quyết định kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

b) Cấp huyện:

- Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chủ động tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện) ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 của địa phương **ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành.**

- UBND cấp huyện tổ chức kiểm tra về ATTP tại địa phương; chỉ đạo UBND cấp xã ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 và tổ chức kiểm tra về ATTP tại địa phương.

c) Đối tượng kiểm tra: Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết và các Lễ hội, như: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, phụ gia thực phẩm... Trong đó, các đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh kiểm tra những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm với số lượng lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở giết mổ, vận chuyên thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hàng hết hạn sử dụng. Các đoàn kiểm tra liên ngành cấp huyện, xã thực hiện kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn quản lý.

d) Thời gian tổ chức kiểm tra: Trước, trong, sau Tết và Lễ hội. Tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương, các cơ quan, đơn vị, thực hiện trong thời gian **từ ngày Kế hoạch này được ban hành đến hết ngày 12/3/2023.**

đ) Thực hiện xử lý vi phạm: Các đoàn kiểm tra, thanh tra khi phát hiện vi phạm phải kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc lưu thông trên thị trường; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục.

3. Đảm bảo việc xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm:

- Các cơ sở điều trị chuẩn bị sẵn sàng phương án, lực lượng thường trực, phương tiện, thuốc, vật tư, hóa chất để cấp cứu, điều trị, giảm thiểu ảnh hưởng khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, nắm chắc thông tin và kịp thời điều tra, báo cáo, xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn quản lý.

4. Tổng kết, báo cáo:

Kết thúc đợt triển khai, các sở, ngành liên quan và các địa phương báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (số 756 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan. Thời gian báo cáo cụ thể:

- **Trước ngày 06/01/2023:** Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết Quý Mão năm 2023 theo Mẫu báo cáo 02 Phụ lục 2 đính kèm.

- **Trước ngày 10/02/2023:** Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Quý Mão năm 2023 theo Mẫu báo cáo 01 Phụ lục 2 đính kèm.

- **Trước ngày 10/3/2023:** Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân Quý Mão 2023 theo Mẫu báo cáo 01 Phụ lục 2 đính kèm.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh: Sử dụng từ nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao dự toán cho các Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện. Trường hợp cần thiết bổ sung kinh phí để thực hiện Kế hoạch này, các đơn vị gửi nhu cầu kinh phí thực hiện cho Sở Tài chính để tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Cấp huyện: Sử dụng nguồn kinh phí do địa phương cân đối, bố trí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để đảm bảo thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan chủ trì triển khai Kế hoạch:

a) Cấp tỉnh: Giao Sở Y tế (cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh) hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

b) Cấp huyện: UBND huyện, Ban Chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm cấp huyện (Phòng Y tế là cơ quan thường trực).

c) Cấp xã: UBND xã, Ban Chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm cấp xã (Trạm Y tế là cơ quan thường trực).

2. Các cơ quan phối hợp: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du

lich, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, các đài truyền thanh cơ sở và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động; tích cực phối hợp cùng với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch này; tổ chức giám sát việc tuyên truyền, thực thi pháp luật về ATTP; tham gia giám sát thực hiện cam kết bảo đảm về ATTP của tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; tuyên truyền pháp luật về ATTP cho người dân để họ không sử dụng các loại thực phẩm không đảm bảo vệ sinh, các sản phẩm thực phẩm ô nhiễm, biến chất.

Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các hội, đoàn thể phối hợp tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết:

1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý:

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội mùa xuân 2023.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh

trung, bánh tét, bánh, mứt cỗ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Tuyên truyền trong Tết:

2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý: Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản

phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh trưng trong ngày Tết.

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội:

3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý:

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến quận/huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hàng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

3.3. Đối với người tiêu dùng:

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn,...
- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.
- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.
- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Kênh truyền thông đại chúng: Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Định và hệ thống đài truyền thanh cơ sở dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải Thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão 2023”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

2. Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu, như: hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các Cấp ủy Đảng.

3. Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương theo phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

4. Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

5. Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ quy định về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO VÀ MÙA LỄ HỘI 2023:

- 1. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn.*
- 2. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng.*
- 3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm.*
- 4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Quý Mão trọn niềm vui.*
- 5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm.*
- 6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.*

Phụ lục 2
BIỂU MẪU BÁO CÁO

Mẫu 1 - Báo cáo chung

.....(tên cơ quan chủ quản) **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....(tên cơ quan báo cáo) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo) Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO
Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023

Kính gửi:.....

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể).

II. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ TRIỂN KHAI

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự /phạm vi bao phủ
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông: - Băng rôn, khẩu hiệu - Tranh áp - phích - Tờ gấp - Băng, đĩa hình - Băng, đĩa âm - Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra, thanh tra: Theo Mẫu 2

**III. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM TRONG DỊP TẾT
NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO (từ ngày 25/01/2023 đến 15/2/2023) VÀ LỄ
HỘI XUÂN (từ ngày 16/02/2023 - 10/3/2023)**

TT	Chỉ số	Năm 2023 (Từ..... đến.....)	Số cùng kỳ năm 2022	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi Viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nêu nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....

3. Kiến nghị:

.....

Nơi nhận:

-.....
 - Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 2 - Báo cáo địa phương

.....(tên cơ quan chủ quản)

.....(tên cơ quan báo cáo)

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023

Kính gửi:.....

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO (nêu cụ thể)

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM (không bao gồm các cơ sở do đoàn liên ngành T.U thực hiện và báo cáo)

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

1.3. Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1					
2					
3					
4					
	Tổng số				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

Số lượng: đoàn

Số cơ sở được kiểm tra:

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	<i>SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)</i>	<i>KD thực phẩm</i>	<i>KD dịch vụ ăn uống</i>	<i>KD thức ăn đường phố</i>	Cộng
1	Tổng số cơ sở
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra
	Đạt (<i>số cơ sở/%</i>)	
	Vi phạm (<i>số cơ sở/%</i>)	
3	Xử lý vi phạm
3.1	Phạt tiền:
	- Số cơ sở:	
	- Tiền phạt (đồng):	
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo					
	- Đình chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	Cộng			

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2023 so với Tết nguyên đán năm 2022.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (ghi cụ thể)

Nơi nhận:

-.....

- Lưu, VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)